

Bản án số: **92/2022/HS-PT**
Ngày: 15/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Bà **Dương Thị Hồng Minh**

Bà **Đỗ Thị Thúy Năng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Từ Văn Hoàng Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 81/2022/TLPT-HS ngày 17 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo **Đặng Công B** do có kháng cáo của bị cáo **Đặng Công B** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo kháng cáo:

ĐẶNG CÔNG B, (tên gọi khác: *R*); sinh ngày 30/xx/20xx tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKNKTT: K4xx/xx Hoàng Diệu, phường BT, quận HC, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Phòng 3xx, nhà số 1xx Thái Thị Bôi, phường G, quận TK, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đặng Công M** và bà **Trương Thị P** (đều còn sống); sống chung như vợ chồng với **Đặng Nguyễn Tường V** (không có ĐKKH); Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 23/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng.

- Ngày 03/7/2020 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng.

Về nhân thân: Ngày 11/7/2016 bị UBND quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng, thời gian 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/12/2021. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Công B và Đặng Nguyễn Tường V cùng chung sống như vợ chồng tại phòng trọ số 1xx Thái Thị Bôi, phường G, quận TK, thành phố Đà Nẵng và cùng nhau mua bán ma túy. Từ cuối tháng 11/2021, B quen biết nên mua ma túy của người tên Lỗi (*không rõ nhân thân, lai lịch*) với giá 300.000 đồng/01 viên ma túy thuốc lắc về bán lại với giá 350.000 đồng/viên. Khi có người mua ma túy thì B liên lạc với Lỗi rồi đi đến khu vực đường tàu ở đường Lê Độ lấy ma túy Lỗi đã để sẵn trong khẩu trang, sau khi bán ma túy xong B mới đưa tiền cho Lỗi. Từ cuối tháng 11/2021 đến ngày 17/12/2021 B cùng V đã 03 (*ba*) lần mua ma túy của Lỗi về bán lại, cụ thể như sau:

Lần 01: Khoảng cuối tháng 11/2021 (*không nhớ cụ thể ngày*), có một nam thanh niên tên Hùng (*không rõ nhân thân, lai lịch*) điện thoại cho B hỏi mua 02 (*hai*) viên ma túy thuốc lắc với giá 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*). B liên hệ với Lỗi lấy ma túy rồi bán cho Hùng tại địa chỉ nhà trọ; B thu lợi 100.000 đồng (*một trăm ngàn đồng*).

Lần 02: Vào đầu tháng 12 (*không nhớ cụ thể ngày*), có một nam thanh niên (*không rõ họ tên, địa chỉ*) điện thoại đến số của V hỏi mua ma túy, V đưa cho B nghe thì người này hỏi mua 01(*một*) viên ma túy thuốc lắc, B báo giá 350.000 đồng (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*). Sau đó, B liên lạc với Lỗi rồi điều khiển xe mô tô Dream BKS: 43-2xxV chở V đến khu vực đường ray Lê Độ lấy ma túy. Sau khi lấy ma túy xong, một lúc sau nam thanh niên này điện thoại lại thì V đưa B nghe và B hẹn giao tại trước tượng đài đường 2/9 thành phố Đà Nẵng. B và V thu lợi 50.000 đồng (*năm mươi ngàn đồng*).

Lần 03: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, nam thanh niên (*đã mua ở lần thứ 2*) gọi điện thoại cho V hỏi mua 07 (*bảy*) viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp 05 (*năm*) ma túy Ketamine. B và V báo giá 5.900.000 đồng (*năm triệu, chín trăm ngàn đồng*) và hẹn giao tại trước quán nhậu Mèo đường 30 tháng 4, phường HB, quận HC, thành phố Đà Nẵng. B liên hệ với Lỗi rồi điều khiển xe mô tô Dream BKS: 43-2xxV chở V lấy số ma túy trên với giá 4.900.000 đồng (*bốn triệu, chín trăm ngàn đồng*), bán xong B mới trả tiền. Sau khi lấy ma túy, V cất vào trong túi áo khoác. Đến 20 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến trước lối 210 đường 30 tháng 4 để giao ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01(*một*) túi ni lông, kích thước (8,5x05)cm, bên

trong có chứa 04 (bốn) viên nén màu xanh lá cây; 03 (ba) viên nén màu xanh da trời; 01(một) gói ni lông kích thước (07x04)cm, chứa tinh thể rắn màu trắng. Tất cả được niêm phong, (ký hiệu “B”); 01(một) xe mô tô Dream, BKS: 43-2xx-V; 01(một) điện thoại di động có ghi chữ Itel, màu xanh, gắn sim số: 0934.5xx.8xx (của B dùng để liên lạc mua bán ma túy); 01(một) điện thoại di động màu vàng, không rõ nhãn hiệu, gắn sim số: 0932.5xx.5xx (của V dùng để liên lạc mua bán ma túy).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B và V tại phòng số 03, nhà số 1xx Thái Thị Bôi, phường G, quận TK, thành phố Đà Nẵng thu giữ: 01(một) hợp đồng thuê nhà tại Phòng số 03, nhà số 1xx Thái Thị Bôi, phường G, quận TK, thành phố Đà Nẵng; 01(một) giấy siêu âm thai của V vào ngày 08/12/2021 tại phòng khám số 1xx Quang Trung, quận HC, thành phố Đà Nẵng.

Theo Kết luận giám định số 297/GĐ-MT ngày 23/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Chia mẫu niêm phong (ký hiệu B) thành (Mẫu B1; B2; B3) Kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu B1 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu B1 là 1,649 gam.

- Các viên nén trong mẫu ký hiệu B2, B3 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu B2 là 1,734 gam và mẫu B3 là 1,067 gam.

Khối lượng ma túy Đặng Công B và Đặng Nguyễn Tường V mua bán trái phép là 2,801 gam ma túy loại MDMA và 1,649 gam ma túy loại Ketamine.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Công B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Công B 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2021.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Đặng Nguyễn Tường V (nhưng bị cáo V không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị); về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo bản án.

Ngày 15/7/2022 bị cáo Đặng Công B có đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đặng Công B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội. Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để có điều kiện hòa nhập xã hội, làm lại cuộc đời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Công B trong hạn luật định nên đảm bảo hợp lệ.

Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo B khai nhận đã nhiều lần cùng với bị cáo V mua bán trái phép chất ma túy của một đối tượng tên “Lỗi” (không rõ lai lịch) để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy nhằm mục đích kiếm lời, ngày 17/12/2021 khoảng 20 khi bị cáo cùng với bị cáo V đi giao ma túy cho một nam thanh niên tại trước quán nhậu Mèo ở đường 30/4 phường Hòa Cường bắc, quận HC, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng là ma túy. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Đặng Công B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định pháp luật và cũng đã xem xét đến nhân thân của bị cáo. Xử phạt bị cáo mức hình phạt 09 năm tù là phù hợp, không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo B không bổ sung tài liệu, chứng cứ mới, không có tình tiết giảm nhẹ nào mới phát sinh. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Công B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

[1]. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng 11/2021 đến ngày 17/12/2021, Đặng Công B và Đặng Nguyễn Tường V đã 03 (ba) lần mua ma túy của đối tượng tên Lỗi (*không rõ nhân thân, lai lịch*) và bán lại cho 02 (hai) người khác để kiếm lời, thu lợi bất chính số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, khi B và V đang mang theo 2,801 gam

ma túy loại MDMA và 1,649 gam ma túy loại Ketamine để bán tại trước lô số 210 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường Bắc, quận HC, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an quận Hải Châu phát hiện, bắt quả tang. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Đặng Công B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo tình tiết định khung “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Công B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị, nhưng để có tiền tiêu xài cho nhu cầu cá nhân, bị cáo đã bất chấp hậu quả đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để răn đe và giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.2] Xét Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định của pháp luật cũng như đã xem xét nhân thân của bị cáo. Xử phạt bị cáo Đặng Công B mức hình phạt 09 (*chín*) năm tù là phù hợp, không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo B không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì mới, không có tình tiết giảm nhẹ nào mới phát sinh. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Công B, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Công B, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Công B: 09 (*chín*)** năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 17/12/2021.

II. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đặng Công B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- CQCSĐT Công an quận Hải Châu;
- Toà án nhân dân quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận Hải Châu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Phan Vĩnh Chuyển